

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ

Ngày 18 tháng 4 năm 2025

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Địa chỉ trụ sở chính: Lô 13, Khu công nghiệp Tam Phước, Phường Tam Phước, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 3600245631 cấp bởi: Phòng Đăng ký Kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai, đăng ký lần đầu ngày 16/11/1991, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 05/04/2023.

I/ Vui lòng đánh dấu (X) vào ô trống tương ứng “Tán thành”, “Không tán thành”, hoặc “Không có ý kiến” đối với từng vấn đề cần biểu quyết.

Stt	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Chấp thuận thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty.			
2	Chấp thuận thông qua Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam.			
3	Chấp thuận thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công ty về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT trong năm 2024.			
4	Chấp thuận thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát (“BKS”) về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT và Tổng Giám đốc (“TGD”) trong năm 2024.			
5	Chấp thuận cho Công ty kê khai và chia cổ tức năm 2024 như sau:			
	STT	Diễn giải	Kế hoạch 2024 (VNĐ)	
	1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	172.956.107.000	
	2	Phân phối lợi nhuận, trong đó	172.956.107.000	
		Trích các quỹ theo quy định	0	
		Chia cổ tức	172.956.107.000	
		Tổng số cổ phần	87.140.984	
		Tỷ lệ thanh toán cổ tức	1.984 VNĐ/ cổ phiếu	
		Tỷ lệ chia cổ tức	19,84 %	
		Ngày thanh toán cổ tức	09/09/2025	
		Phương thức thanh toán	Tiền	
	3	Lợi nhuận sau thuế sau khi phân phối	68.394.744	

	4	Ủy quyền thực hiện	HĐQT Công ty có trách nhiệm hoàn thành các thủ tục và giấy tờ cần thiết cho việc kê khai và thanh toán cổ tức đề cập ở trên tuân thủ các quy định và pháp luật hiện hành.															
6	Chấp thuận cho Công ty không kê khai và trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2024.																	
7	Chấp thuận thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty với doanh thu thuần dự kiến đạt khoảng 2.113 tỷ đồng và lợi nhuận ròng trong năm 2025 khoảng 204 tỷ đồng.																	
8	Chấp thuận thông qua việc HĐQT được ủy quyền lựa chọn công ty kiểm toán độc lập phù hợp được chấp nhận bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho các năm tài chính 2026 và 2027 của Công ty.																	
9	<p>Chấp thuận thông qua phí thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban Kiểm Soát (BKS), nhiệm kỳ 2026 – 2030, như sau:</p> <p>I. Phí thù lao thuần cho thành viên HĐQT và BKS:</p> <ul style="list-style-type: none">- Hội Đồng Quản Trị :5.000.000 VND/ người/ tháng- Ban Kiểm Soát:<ul style="list-style-type: none">+ Trưởng Ban Kiểm Soát :5.000.000 VND/ người/ tháng+ Thành viên Ban Kiểm Soát:3.000.000 VND/ người/ tháng <p>Phí thù lao cho thành viên HĐQT và BKS được thanh toán vào 2 kỳ/ năm.</p> <p>II. Ủy quyền cho HĐQT được quyền quyết định việc kê khai và trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS nêu tại điều I theo từng năm tùy tình hình kết quả kinh doanh của Công ty.</p> <p>III. Ủy quyền cho HĐQT được quyền qui định các khoản lương, bồi hoàn, quyền lợi (như thù lao) cho các thành viên tham gia quản lý cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12 hàng năm.</p> <p>IV. HĐQT có trách nhiệm báo cáo thù lao của các thành viên được chi trả trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12 hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.</p>																	
10	<p>Chấp thuận thông qua việc miễn nhiệm vị trí thành viên HĐQT như sau:</p> <table><tr><th>Tên</th><th>Số hộ chiếu</th><th>Ngày cấp</th><th>Nơi cấp</th><th>Chức vụ</th><th>Nhiệm kỳ</th></tr><tr><td>Ông Daisuke Hattori</td><td>MJ1808840</td><td>3/2/2023</td><td>Bộ Ngoại giao Nhật Bản</td><td>Thành viên BKS</td><td>2021-2025</td></tr></table>			Tên	Số hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Chức vụ	Nhiệm kỳ	Ông Daisuke Hattori	MJ1808840	3/2/2023	Bộ Ngoại giao Nhật Bản	Thành viên BKS	2021-2025			
Tên	Số hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Chức vụ	Nhiệm kỳ													
Ông Daisuke Hattori	MJ1808840	3/2/2023	Bộ Ngoại giao Nhật Bản	Thành viên BKS	2021-2025													

II/ Vui lòng ghi số “**phiếu biểu quyết**” vào ô “**Bầu đồn phiếu**” cho ứng viên được bầu.

11. Bầu thành viên HĐQT thay thế: Nhiệm kỳ 2021-2025

Stt	Tên	Số hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Chức vụ	Nhiệm kỳ	Bầu đồn phiếu
1	Ông Atsushi Kawasaki	TS1378022	03/08/2018	Bộ Ngoại giao Nhật Bản	Thành viên HĐQT	2021-2025	

12. Bầu thành viên HĐQT: Nhiệm kỳ 2026-2030

Stt	Tên	Số hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Chức vụ	Nhiệm kỳ	Bầu đồn phiếu
1	Ông Shogo Okamoto	TS0161548	22/02/2018	Bộ Ngoại giao Nhật Bản	Thành viên HĐQT	2026-2030	

13. Bầu thành viên HĐQT: Nhiệm kỳ 2026-2030

Stt	Tên	Số hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Chức vụ	Nhiệm kỳ	Bầu đồn phiếu
2	Ông Hiroaki Takaoka	TR7559041	8/2/2017	Bộ Ngoại giao Nhật Bản	Thành viên HĐQT	2026-2030	

14. Bầu thành viên HĐQT: Nhiệm kỳ 2026-2030

Stt	Tên	Số hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Chức vụ	Nhiệm kỳ	Bầu đồn phiếu
3	Ông Atsushi Kawasaki	TS1378022	03/08/2018	Bộ Ngoại giao Nhật Bản	Thành viên HĐQT	2026-2030	

15. Bầu thành viên BKS: Nhiệm kỳ 2026-2030

Stt	Tên	Số CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Chức vụ	Nhiệm kỳ	Bầu đồn phiếu
1	Ông Nguyễn Thanh Bách	001087035038	23/07/2020	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thành viên BKS	2026-2030	

16. Bầu thành viên BKS: Nhiệm kỳ 2026-2030

Stt	Tên	Số CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Chức vụ	Nhiệm kỳ	Bầu đồn phiếu
2	Bà Thái Thu Thảo	079166013727	23/09/2022	Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Thành viên BKS	2026-2030	

17. Bầu thành viên BKS: Nhiệm kỳ 2026-2030

Stt	Tên	Số hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Chức vụ	Nhiệm kỳ	Bầu đồn phiếu
3	Ông Akihiro Kurosawa	MJ2606935	25/9/2023	Bộ Ngoại giao Nhật Bản	Thành viên BKS	2026-2030	

Tên cổ đông: _____

Quốc tịch: _____

Số CMND/CCCD/ Hộ chiếu (nếu là cá nhân): _____

Cấp bởi: _____ Ngày: _____

Số CGN Đăng ký Doanh nghiệp (nếu là tổ chức): _____

Cấp bởi: _____ Ngày: _____

Địa chỉ: _____

Số điện thoại: _____

Số cổ đông: _____

Số cổ phần sở hữu mỗi loại: _____

Tổng số phiếu biểu quyết: _____

Ký xác nhận:

(Ký và ghi rõ họ tên)

Tên cổ đông (hoặc Đại diện được uỷ
quyền nếu là tổ chức)/ Người được uỷ
quyền

Ngày: _____